

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 27/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.
2. Bà Lương Thị Hồng Hà.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 07/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị CN**, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01 tháng 11 năm 2000 tại huyện CT, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã K, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1977 (sống) và bà Dương Lê T, sinh năm 1977 (sống); Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 10/01/2020 đến ngày 13/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Thiên T, sinh năm 1999; (Vắng mặt)

Trú tại: ấp Ba R, xã Đại H, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Vũ Thị Đ, sinh năm 1967; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực 3, phường NB, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 50 phút ngày 10/01/2020, bà Vũ Thị Đ là chủ cơ sở kinh doanh

lưu trú tọa lạc tại số 24, khu vực 3, phường NB, thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang báo tin có nhóm đối tượng đến gây rối, xô xát với bị cáo Trần Thị CN là khách thuê phòng tại cơ sở lưu trú của bà Đ. Nhận được tin báo Công an phường NB đến giải quyết vụ việc, khi đến nơi thì phát hiện dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng ở của bị cáo N. Công an phường NB nghi vấn N tàng trữ trái phép chất ma túy, nên kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy) kiểm tra phòng ở của N. Qua kiểm tra phòng trọ của N thì phát hiện và tạm giữ tang vật gồm: 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt không màu nghi là ma túy đá được cất giấu trong hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3 để trên giường ngủ, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có gắn sim số 0358.169.318, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút, 01 (một) cây kéo inox, 01 (một) ống quét gas đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra ban đầu bị cáo Trần Thị CN khai nhận: Vào tháng 12/2019 N cùng bạn trai tên Nguyễn Thiên T, SN: 1999, ĐKTT: Ấp Ba R, xã Đại H, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng đến địa chỉ số 24, khu vực 3, phường NB, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thuê phòng trọ do bà Vũ Thị Đ làm chủ để ở. Trước khi bị bắt khoảng 15 ngày, bị cáo và T vào quán ăn ở thành phố Sóc Trăng thì gặp nhóm bạn của T. Thông qua nhóm bạn này bị cáo biết được số điện thoại của người thanh niên tên D có bán ma túy và đã mua của D 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ma túy đá ngày hôm đó. Đến ngày 10/01/2020, bị cáo tiếp tục điện thoại cho D để mua 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) ma túy đá, điện thoại xong thì bị cáo xóa số điện thoại của D để không thể mua ma túy được nữa. Khi mua ma túy xong thì bị cáo và T sử dụng một phần, số còn lại đã bị bắt quả tang vào lúc 19 giờ 50 phút cùng ngày. Cả hai lần mua ma túy thì D đều đến nhà trọ bị cáo đang thuê để giao ma túy cho bị cáo. Việc bị cáo mua ma túy T hoàn toàn không biết, việc bị cáo cất giấu ma túy vào hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3 đang sử dụng của bị cáo thì T cũng không nhìn thấy. Thời điểm Công an bắt quả tang thì T cũng không có trong phòng trọ.

Căn cứ Kết luận giám định số 03/KLGD-PC09 (MT) ngày 13/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,36999 gam, loại Methamphetamine .

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đến ngày 11/02/2020 bị cáo N thay đổi lời khai: vào ngày 10/01/2020 T lấy 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) của bị cáo để mua hai bịch ma túy đá đem về để cả hai cùng sử dụng tại phòng trọ. Còn ma túy T mua của ai, ở đâu thì bị cáo không biết, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì có nhóm người đến gây sự đánh bị cáo và T, nên bà Đ - chủ nhà trọ trình báo Công an phường giải quyết. Thấy bà Đ báo Công an nên T đã leo rào bỏ đi. Bị cáo biết ma túy vẫn còn chưa sử dụng hết, còn việc T cất giấu ở đâu thì bị cáo không biết. Đến khi lực

lượng Công an đến kiểm tra thì bị cáo mới biết 02 bìch ma túy đá cất giấu trong hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3 đang sử dụng của bị cáo. Khi bị bắt bị cáo nhận hết về mình vì nghĩ rằng T có quyết định đưa đi cai nghiện, nếu khai ra T sẽ nặng tội. Qua thời gian bị tạm giam, bị cáo suy nghĩ lại nên khai ra T có liên quan đến số ma túy trên.

Đối với Nguyễn Thiên T qua làm việc và kết quả đối chất với bị cáo N: T khẳng định không sử dụng tiền của N để mua ma túy, cũng không cất giấu ma túy trong hộp kem FACE COLLAGEN X3 của N. Ngày 10/01/2020 T có lấy 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) của N là để chuộc điện thoại, không dùng để mua ma túy. Còn việc bị cáo N mua ma túy của ai và cất giấu ở đâu T không biết, khi lực lượng Công an bắt quả tang thì T cũng không có trong phòng trọ.

Vật chứng thu giữ: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,30590 gam và vỏ bao gói được niêm phong; 01 hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có gắn sim số 0358.169.318; 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01 (một) cây kéo inox; 01 (một) ống quẹt gas đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-TPNB ngày 06/4/2020 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy đã truy tố Trần Thị CN về Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị CN phạm Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thị CN tù 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng: 0,30590 gam và vỏ bao gói được niêm phong, 01 (một) hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút, 01 (một) cây kéo inox; 01 (một) ống quẹt gas đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có gắn sim số 0358.169.318.

Tại phiên tòa bị cáo bị cáo thay đổi lời khai như trong điều tra, hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận bị cáo không có tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận tội của bị cáo Trần Thị CN tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do bị cáo Trần Thị CN là đối tượng nghiện ma túy, nên vào ngày 10/01/2020 bị cáo đã mua túy đá của người tên D không rõ nhân thân ở thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng với số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) để sử dụng. Sau khi mua xong bị cáo cùng bạn trai Nguyễn Thiên T đã sử dụng một phần, phần còn lại có khối lượng 0,3699 gam, loại Methamphetamine bị cáo đã cất giấu vào bên trong hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3 đang sử dụng của bị cáo. Vào lúc 19 giờ 50 phút cùng ngày thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang tại phòng ở của bị cáo đang thuê trọ tại số 24, khu vực 3, phường NB, thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, phương thức và thủ đoạn phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, tinh vi, bị cáo đã bất chấp chế tài nghiêm khắc của pháp luật. Bị cáo chỉ xuất phát từ mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân, đã thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy trái phép chất ma túy là khối lượng 0,3699 gam, loại Methamphetamine. Hành vi đó của bị cáo Trần Thị CN về Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố bị cáo Trần Thị CN về Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy; đồng thời chất ma túy là chất độc hại gây nguy hiểm cho tính mạng sức khỏe con người đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, bài trừ tệ nạn ma túy, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Có như vậy mới đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Trần Thị CN chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 BLHS.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng: 0,30590 gam và vỏ bao gói được niêm phong, 01 (một) hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút, 01 (một) cây kéo inox; 01 (một) ống quét gas đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có gắn sim số 0358.169.318.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị CN phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thị CN 24 (hai mươi bốn tháng) tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 10/01/2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng: 0,30590 gam và vỏ bao gói được niêm phong, 01 (một) hộp kem màu vàng nhãn hiệu FACE COLLAGEN X3, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút, 01 (một) cây kéo inox; 01 (một) ống quét gas đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có

gắn sim số 0358.169.318.

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung